

Số: 48 /KH-UBND

Thái Bình, ngày 21 tháng 8 năm 2023

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai Đề án Truyền thông về quyền con người ở Việt Nam  
giai đoạn 2023 - 2028 trên địa bàn tỉnh Thái Bình**

Thực hiện Quyết định số 1079/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án truyền thông về quyền con người ở Việt Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Đề án Truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023 - 2028 trên địa bàn tỉnh Thái Bình, cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Đẩy mạnh công tác truyền thông về quyền con người trên địa bàn tỉnh Thái Bình góp phần cùng với các Bộ, ngành Trung ương và các địa phương trong cả nước tạo sự chuyển biến trong nhận thức, hiểu biết của toàn xã hội về các quyền con người; thông tin đầy đủ giúp người dân trong tỉnh, trong nước, đồng bào ở nước ngoài và bạn bè quốc tế hiểu rõ về quan điểm, chủ trương, nỗ lực và kết quả đạt được trong công tác bảo vệ và thúc đẩy quyền con người ở Việt Nam nói chung, tỉnh Thái Bình nói riêng; nâng cao uy tín của địa phương trong lĩnh vực quyền con người ở phạm vi trong nước, khu vực và trên thế giới.

**2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2028**

- 100% cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh thực hiện cơ chế phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí về công tác quyền con người theo quy định hiện hành để thông tin về tình hình và kết quả công tác quyền con người kịp thời và tương xứng với các nỗ lực và thành tựu đảm bảo quyền con người của các cơ quan chức năng nói riêng và cả nước nói chung.

- 100% cán bộ làm công tác quyền con người, 100% cán bộ làm công tác quản lý thông tin, truyền thông, 100% nhân sự tham gia công tác thông tin đối ngoại của các cơ quan báo chí địa phương, 70% cán bộ chủ chốt của các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh được cập nhật thông tin tình hình công tác quyền con người ở Việt Nam, tập huấn kiến thức, kỹ năng truyền thông về quyền con người.

- Giảm thông tin sai lệch, tin giả, tin xấu độc xâm hại quyền con người trên không gian mạng xuống còn dưới 10% tổng số thông tin về quyền con người ở Việt Nam; phát hiện, xử lý 90% tin giả, tin xấu độc xâm hại quyền con người trên không gian mạng trong phạm vi quản lý của tỉnh.

**II. ĐỐI TƯỢNG TRUYỀN THÔNG**

1. Cán bộ làm công tác quyền con người, truyền thông, thông tin đối ngoại, công tác vận động quần chúng tại các sở, ngành, địa phương, các hội, đoàn thể của tỉnh.

2. Các tầng lớp nhân dân, các cộng đồng tôn giáo, dân tộc, đặc biệt là giới trí thức, chức sắc tôn giáo, người có uy tín trong các cộng đồng, thanh niên, sinh viên, học sinh, người có uy tín, ảnh hưởng trong cộng đồng mạng.

3. Các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh.

4. Các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài đang hoạt động tại tỉnh Thái Bình.

### **III. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG**

1. Luật pháp quốc tế về quyền con người, trong đó đặc biệt quan tâm tới 07 công ước quốc tế cơ bản về quyền con người mà Việt Nam là thành viên gồm: (1) Công ước về các Quyền Dân sự và Chính trị; (2) Công ước về các Quyền Kinh tế, Xã hội và Văn hóa; (3) Công ước về Xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ; (4) Công ước về Xóa bỏ mọi hình thức phân biệt chủng tộc; (5) Công ước về Quyền Trẻ em; (6) Công ước về Quyền của Người khuyết tật; (7) Công ước Chống tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người; kinh nghiệm quốc tế về đảm bảo và thúc đẩy quyền con người.

2. Chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước Việt Nam về quyền con người; kết quả nội luật hóa và triển khai thực thi các cam kết quốc tế về quyền con người, các cam kết quốc tế song phương và đa phương mà Việt Nam là thành viên hoặc có kế hoạch gia nhập.

3. Tình hình, nỗ lực và thành tựu bảo đảm quyền con người trên các lĩnh vực, trong đó có công tác xóa đói, giảm nghèo, chăm lo đời sống của người dân, các đối tượng yếu thế, dễ bị tổn thương để không ai bị bỏ lại phía sau; những đánh giá, nhận định tích cực của dư luận, truyền thông quốc tế về kết quả công tác bảo đảm và phát triển quyền con người của Việt Nam. Các thông tin tích cực, đề cao các giá trị đạo đức, hướng thiện, lối sống nhân văn, tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, lòng yêu nước, tự hào dân tộc.

4. Các vụ việc, các đối tượng trong nước và nước ngoài, các hành vi lợi dụng quyền tự do, dân chủ, quyền con người để vi phạm pháp luật, phương hại đến quyền và lợi ích hợp tác của cá nhân, tổ chức và an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, hình ảnh, uy tín quốc tế của Việt Nam.

5. Các ưu tiên trong đối ngoại về quyền con người của Việt Nam; về vị trí, vai trò, sáng kiến và đóng góp của Việt Nam trong các nỗ lực và thành tựu bảo đảm quyền con người ở cấp khu vực và quốc tế.

### **IV. NHIỆM VỤ, PHÂN CÔNG THỰC HIỆN**

**1. Công tác tuyên truyền, phổ biến Quyết định số 1079/QĐ-TTg và thông tin phục vụ việc triển khai Đề án**

1.1. Tổ chức phổ biến nội dung Quyết định số 1079/QĐ-TTg tới các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý bằng hình thức phù hợp.

- Đơn vị chủ trì: Các sở, ban, ngành; cơ quan báo chí của tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh.

1.2. Tổ chức theo dõi, tổng hợp dư luận báo chí, truyền thông trong và ngoài nước về tình hình bảo vệ, đấu tranh về quyền con người liên quan đến cơ quan, đơn vị, địa phương; xây dựng lập luận, phân công đơn vị, nhân sự thực hiện trách nhiệm phát ngôn giải thích làm rõ, đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc thuộc phạm vi quản lý.

- Đơn vị chủ trì: Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; Công an tỉnh; các cơ quan báo chí của tỉnh.

1.3. Cung cấp thông tin về các vụ việc, đối tượng được quan tâm; giải thích làm rõ, đấu tranh, phản bác các thông tin sai lệch về quyền con người ở Việt Nam nói chung, ở Thái Bình nói riêng.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

## **2. Tập huấn bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng truyền thông về quyền con người cho các lực lượng truyền thông**

Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ truyền thông về quyền con người cho các lực lượng tham gia công tác thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh, ưu tiên phóng viên, biên tập viên báo chí; các lực lượng làm công tác nhân quyền, truyền thông cấp huyện, cấp xã; đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; tuyên truyền viên là cán bộ các tổ chức đoàn thể.

Nội dung tập huấn, bồi dưỡng: Bám sát 05 nội dung truyền thông nêu tại phần III Kế hoạch này và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Hình thức tập huấn, bồi dưỡng: Đa dạng hóa các hình thức trực tuyến, trực tiếp, tập huấn, hội nghị, hội thảo, tọa đàm chuyên gia theo chức năng, nhiệm vụ được giao; tạo điều kiện phóng viên, tuyên truyền viên, cán bộ truyền thông đi thực tế đến các địa phương, cơ sở.

Tài liệu tập huấn: Tài liệu tập huấn, bồi dưỡng khung do Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Công an (Văn phòng Thường trực về Nhân quyền) và Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức biên soạn bộ tài liệu truyền thông khung về quyền con người dùng chung cho công tác tập huấn công tác thông tin, truyền thông về quyền con người để phục vụ công tác tập huấn của các bộ, ngành, địa phương. Tài liệu tập huấn chuyên môn do các địa phương xây dựng, sử dụng trong phạm vi quản lý.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, các cơ quan báo chí của tỉnh.

## **3. Sản xuất, đăng phát các sản phẩm truyền thông về quyền con người**

3.1. Xây dựng các sản phẩm truyền thông về quyền con người phù hợp với tình hình thực tế của địa phương (tin, bài, phóng sự, kịch truyền thanh, tiểu phẩm, video...) để đăng phát trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống truyền thanh - truyền hình cấp huyện, đài truyền thanh cấp xã, Bảng tin điện tử công cộng và các loại hình thông tin cơ sở khác. Tổ chức tuyên truyền lưu động thông qua hình thức triển lãm tranh, ảnh tư liệu, tranh cổ động về quyền con người.

- Đơn vị chủ trì: Các cơ quan báo chí của tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

3.2. Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức Triển lãm thành tựu đảm bảo quyền con người ở Việt Nam nói chung và trên địa bàn tỉnh Thái Bình nói riêng.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông;

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

#### **4. Hợp tác quốc tế, thông tin đối ngoại về quyền con người**

Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chủ động khai thác các nguồn hỗ trợ, tài trợ hợp pháp của nước ngoài, tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

#### **5. Tổ chức các giải thưởng truyền thông về quyền con người**

Phối hợp tổ chức phát động các cuộc thi viết, tìm hiểu kiến thức pháp luật, thi ảnh, nghệ thuật về quyền con người theo chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng kịp thời đồng viên, khuyến khích các tác giả, tác phẩm truyền thông về quyền con người có giá trị.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông;

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

#### **6. Thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ mới trong các hoạt động truyền thông về quyền con người**

6.1. Thực hiện phát triển dữ liệu, số hóa, tích hợp, chia sẻ dữ liệu truyền thông về quyền con người vào cơ sở dữ liệu dùng chung theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông; phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng hệ thống và vận hành quản lý cơ sở dữ liệu phục vụ thông tin đối nội và đối ngoại.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

6.2. Công bố, cập nhật thông tin về kết quả triển khai thực hiện quyền con người trên hệ thống Trang điện tử, Cổng thông tin điện tử.

- Đơn vị chủ trì: Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh.

6.3. Chủ động phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, xử lý các hành vi lợi dụng không gian mạng để xâm hại quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

### **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này từ nguồn ngân sách nhà nước; các nguồn đóng góp của các cơ quan báo chí, xuất bản, tổ chức nghiên cứu khoa học tham gia thực hiện Đề án; các khoản đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế theo quy định của pháp luật và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

2. Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chủ động xây dựng Kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung trong kế hoạch dự toán ngân sách hằng năm của đơn vị và địa phương mình, trình cấp có thẩm quyền quyết định theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

3. Việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, pháp luật về đấu thầu và các quy định của pháp luật liên quan.

## VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Căn cứ nhiệm vụ được phân công, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng Kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện và báo cáo kết quả của đơn vị định kỳ trước ngày 30/11 hằng năm hoặc đột xuất về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để tổng hợp báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Đề án truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023 - 2028 trên địa bàn tỉnh; các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ nhiệm vụ được phân công triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để chỉ đạo, giải quyết. / *Hàng*

### Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch; các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan báo chí của tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX. *m*

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Hàng*  
Trần Thị Bích Hằng